

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2019/HSST

Ngày: 29/8/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Dung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

2. Ông Nguyễn Hữu Trục.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2019/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, tên gọi khác: R; sinh ngày 23 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: 13 kiệt 98 C, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Hoàng Thị Đ; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 19/9/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 146/2013/HSPT). Đến thời điểm gây án (ngày 29/01/2019) H chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm là 400.000đồng.

Nhân thân: Lúc nhỏ sống với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà.

Ngày 19/11/2000, bị Công an phường T, thành phố H xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Ngày 16/4/2003, bị Công an phường P, thành phố H xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”;

Ngày 02/8/2005, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 100.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 30/01/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H ra quyết định về việc cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, với thời hạn 18 tháng;

Ngày 09/12/2010, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 09/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 167/2011/HSST);

Ngày 03/12/2012, bị Công an phường V, thành phố H xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 19/6/2014, bị Công an phường P, thành phố H xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 13/3/2017, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/6/2019 (01 tháng 11 ngày); sau đó được áp dụng biện pháp “B lĩnh” cho đến nay – có mặt.

-*Bị hại:* Chị Huỳnh Thị Kim V, sinh năm 2000. Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nơi tạm trú: 28 K, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế - vắng mặt.

-*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Ch, sinh năm 1966. Nơi cư trú: 13 kiệt 98 C, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế - có mặt.

-*Người làm chứng:* Anh Hoàng Duy E, sinh năm 1982. Nơi cư trú: 28 K, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/01/2019, tại bờ hồ đường H, phường H, thành phố H, Nguyễn Quang H đang ngồi uống cà phê thì gặp đối tượng B (không rõ lai lịch, nhân thân); sau đó H rủ B chạy xe dạo quanh phố chơi. B đồng ý nên H sử dụng xe mô tô biển số 75F2-XXXX chở B đi. Trước khi đi H cất giấu trong người 01 tuốc nơ vít và 01 cây kéo. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước khu nhà trọ số 28 K, phường A, thành phố H, thấy cổng ngoài chỉ khép hờ, H dừng xe lại và nói B ngồi chờ để mình vào tìm người quen. H đi bộ vào trong, phát hiện phòng trọ của chị Huỳnh Thị Kim V không có người và khóa bên ngoài nên H dùng tuốc nơ vít mở các ốc vít ở bản lề ổ khóa cửa. Đột nhập được vào phòng, H lục trong tủ vải đựng áo quần lấy trộm 01 con heo đất rồi đi ra ngoài. Khi ra đến cổng nhà, H bị chủ nhà trọ là anh Hoàng Duy E bắt gặp. Bị anh E dò hỏi, H lấy ra 02 giấy phép lái xe đều mang tên mình đưa cho anh E xem. Thấy ở túi áo của H có 01 cây kéo, anh E liền lấy ra. Lợi dụng lúc anh E đang gọi điện thoại, H cầm con heo đất bỏ chạy; còn đối tượng B thì đã điều khiển xe mô tô 75F2-XXXX chạy đi trước. Khi chạy bộ ra đến đường Đ, H đập vỡ con heo đất và lấy được số tiền 700.000 đồng; sau đó thuê xe thò chở về quán cà phê bờ hồ đường T tìm B. Tại đây, H không thấy B nhưng thấy xe mô tô 75F2-XXXX nên lấy chạy về nhà.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ từ Nguyễn Quang H: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng; 01 xe mô tô Honda nhãn hiệu Dream II, biển số 75F2-XXXX và 01 tuốc nơ vít dài 23 cm có tay cầm bằng nhựa màu vàng đỏ.

- Anh Hoàng Duy E giao nộp: 02 giấy phép lái xe hạng D và B2 đều mang tên Nguyễn Quang H; 01 cây kéo bằng kim loại sáng dài 15cm; 01 mũ B hiểm dạng lưỡi trai bằng nhựa màu đen.

- Qua khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 bản lề khóa cửa bằng kim loại (kích thước 6 x 6,5 cm); 01 ổ khóa kim loại màu đen ghi chữ “LOOK” (kích thước 5,5 x 3,2 cm); 05 con ốc vít kim loại (kích thước 0,3 x 1,1 cm).

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho chị Huỳnh Thị Kim V số tiền 700.000 đồng. Chị V không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Quang H. Trả lại cho Nguyễn Quang H 02 giấy phép lái xe hạng D và B2 đều mang tên Nguyễn Quang H.

- Đối với xe mô tô biển số 75F2-XXXX, chủ sở hữu là ông Nguyễn Ch (sinh năm 1966; trú tại 13/98 C, phường C, thành phố H - là cha của Nguyễn Quang H). Ngày 29/01/2019 Nguyễn Quang H mượn xe mô tô của ông Ch để đi lại, sau đó sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản thì ông Ch không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 75F2-XXXX cho ông Ch là phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đối với 01 tuốc nơ vít, 01 cây kéo, 01 mũ B hiểm, 01 bản lề khóa cửa, 01 ổ khóa và 05 con ốc vít, cần tiếp tục tạm giữ để đảm B việc xét xử.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo nói lời nói sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giam là 01 tháng 11 ngày.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít, 01 cây kéo, 01 mũ B hiểm, 01 bản lề khóa cửa, 01 ổ khóa và 05 con ốc vít (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/01/2019, tại nhà số 28 đường K, phường A, thành phố H, Nguyễn Quang H lén lút lấy trộm của chị Huỳnh Thị Kim V 01 con heo đất bên trong có số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Nguyễn Quang H đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 700.000 đồng, nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 170/CT-VKS-HS ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Quang H là thanh niên khỏe mạnh, nhằm thỏa mãn mục đích cá nhân bằng sức lao động của người khác, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật B vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay để áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là cần thiết nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng là để răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, mặc dù lần này bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên đây là tình tiết định tội trong vụ án này. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội, hiện còn một tiền án chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tài sản bị mất, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 giấy phép lái xe hạng D và B2 đều mang tên Nguyễn Quang H, xét thấy 02 giấy phép lái xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển số 75F2-XXXX, chủ sở hữu là của ông Nguyễn Ch (bố của Nguyễn Quang H). Ngày 29/01/2019, Nguyễn Quang H mượn xe mô tô của ông Ch để đi lại, sau đó sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ông Ch không biết.

Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 75F2-XXXX cho ông Ch là phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đối với 01 tuốc nơ vít, 01 cây kéo, 01 mũ B hiểm, 01 bản lề khóa cửa, 01 ổ khóa và 05 con ốc vít là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội trong vụ án, những tang vật nêu trên đã hết giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2].Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ vào thời gian đã bị tạm giam từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/6/2019 là 01 (một) tháng 11 (mười một) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù 05 (năm) tháng 19 (mười chín) ngày.

[3].Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít, 01 cây kéo, 01 mũ B hiểm, 01 bản lề khóa cửa, 01 ổ khóa và 05 con ốc vít (vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế ngày 23/7/2019).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV27 Công an tỉnh TTHuế;
- Công an thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA HS, THA DS;
- Bị cáo, NBH.
- Lưu;

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương Dung